

Bản án số: 93/2021/HSST.

Ngày: 27/7/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Quang Thái.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Viết Vĩnh.

2. Ông Nguyễn Văn Hoi.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:*

Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/ HSST, ngày 24 tháng 5 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo: Họ tên: **Vũ Trọng H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm NT, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Vũ Trọng K, sinh năm 1953 và bà Dương Thị T, sinh năm 1958; Gia đình có 02 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Vương Thị TH, sinh năm 1985; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị HT, sinh ngày 1985 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn 1A, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Ngọc HU, sinh năm 1985 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn 1A, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Trú tại: Đội 2, xã TD, huyện T, thành phố Hải Phòng.

3. Anh Nguyễn Khắc C, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn C, xã LK, huyện T, TP. Hải Phòng.

4. Bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1962 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm B, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu năm 2015, Vũ Trọng H, sinh năm 1986; trú tại Xóm NT, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Lúc này đang là công nhân làm việc tại công ty cổ phần thép Việt Ý thuộc xã KB, huyện T, thành phố Hải Phòng. H có sử dụng mạng xã hội Zalo có tên “Tài khoản đã khóa” để kết bạn với chị Nguyễn Thị HT, sinh năm 1985, trú tại thôn 1A, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng có tài khoản Zalo tên “Hoa Bì Ngạn”. Khi quen biết thì cả chị HT và H đã nảy sinh tình cảm với nhau, mặc dù cả hai đã có gia đình và có con. Trong thời gian quen biết, H với chị HT đã nhiều lần gặp và quan hệ tình dục với nhau tại các nhà nghỉ, khách sạn. Ngoài ra trong thời gian quen biết khi nhắn tin qua mạng xã hội Zalo H thường xuyên yêu cầu chị HT gửi những hình ảnh chụp mặt, vú, bộ phận sinh dục (âm hộ), của chị HT cho H xem thì chị HT đồng ý. Đến cuối năm 2018, một phần do H đã chuyển lên làm tại Hưng Yên, nên chị HT đã chủ động chấm dứt liên lạc với H. Tháng 3/2020 H nghỉ việc và chuyển về sinh sống tại Xóm NT, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Từ tháng 7/2020 đến tháng 01/2021 H ở nhà và sử dụng điện thoại nhãn hiệu Sam sung GalaxyJ7 Prime, có lắp 02 thẻ sim có số thuê bao: 0986.633.208 và 0945.003.266, trong đó số thuê bao 0986.633.208 đăng ký Internet 4G của nhà mạng Viettel. H sử dụng mạng xã hội Facebook với tên “Nguyễn Trường Thọ”. Trong thời gian ở nhà, nghĩ lại chuyện trước đây chị HT có quen và quan hệ tình dục với H, còn có quan hệ với người đàn ông khác không phải là chồng của chị HT. Nên H bức tức và muốn cho mọi người biết chuyện của chị HT, do đó H đã sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Trường Thọ” của H, nhiều lần đăng tải các hình ảnh nhạy cảm của chị HT lên trang cá nhân, để ở chế độ công khai, cụ thể: Các ngày 19/8/2020; 11/9/2020; 26/9/2020; 07/11/2020. Đồng thời H nhiều lần gửi các hình ảnh lộ bộ phận vú, bộ phận sinh dục của chị HT cho 07 tài khoản Facebook khác thông qua ứng dụng tin nhắn Messenger. Trong đó có tài khoản Facebook tên “Hoac Mac” của anh Phạm Ngọc HU, sinh năm 1985 là chồng của chị HT, tài khoản có tên “Anh Bình Nguyen” của anh Nguyễn Văn B sinh năm 1980; trú tại Đội 2, xã TD, huyện T,

thành phố Hải Phòng. Tài khoản “Chungp Donald” của anh Nguyễn Khắc C, sinh năm 1985, trú tại thôn C, xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng và các tài khoản Facebook có tên “Đào Sự”; “An Pham”; “Vũ Hà”; “Quang Khải Đồ”, nhưng H không xác định được là của ai.

Sau khi H đăng những hình ảnh nhạy cảm của chị HT lên mạng Facebook, gửi cho bạn bè, người thân của chị HT. Ngày 05/01/2021, chị HT đã làm đơn trình báo gửi đến Công an huyện T, thành phố Hải Phòng để nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi nhận đơn của chị HT, xét thấy không thuộc thẩm quyền nên ngày 08/01/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện T, thành phố Hải Phòng đã có phiếu chuyển đơn và chuyển toàn bộ hồ sơ có liên quan đến cơ quan CSĐT Công an huyện P để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, chị HT thừa nhận từ năm 2015 có quan hệ tình cảm với H và đã nhiều lần quan hệ tình dục với H. Trong suốt thời gian quen nhau, chị HT cũng đã nhiều lần chụp và gửi những hình ảnh chụp mặt, vú và bộ phận sinh dục của mình cho H qua mạng xã hội Zalo. Hành vi nêu trên của Vũ Trọng H đã dẫn đến hậu quả làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm, ảnh hưởng đến cuộc sống, tâm sinh lý và công việc của chị HT. Khiến chị HT xấu hổ trước gia đình, bạn bè và đồng nghiệp. Mặc dù trước đó, chị HT đã can ngăn, cầu xin H dừng lại, không đăng những bức ảnh nhạy cảm của chị HT nữa, nhưng H vẫn cố tình thực hiện hành vi của mình, gửi ảnh để lộ mặt, bộ phận vú, bộ phận sinh dục của chị HT lên mạng xã hội Facebook, cho chồng và một số bạn bè của chị HT nhằm mục đích làm nhục chị HT.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Trọng H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của Vũ Trọng H là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo; Lời khai của bị hại; Lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy j7 Prime, màu vàng đồng, số IMEI (khe 1): 357625084991721, số IMEI (khe 2): 3576511084991727, bên trong lắp 02 thẻ sim, số thuê bao sim 1: 0945003266, số thuê bao sim 2: 0986633208, máy cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì niêm phong ký hiệu T.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị HT là bị hại yêu cầu H bồi thường về danh dự cho chị HT số tiền 15.000.000 đồng. Ngày 21/4/2021 H đã bồi thường đủ số tiền trên cho chị HT, đến nay chị HT không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 87/KSĐT-TA, ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Trọng H về tội: “ Làm nhục người khác”, theo điểm a, e khoản 2 Điều 260 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Trọng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vũ Trọng H và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng H phạm tội “ Làm nhục người khác”.

Áp dụng: Điểm a, e khoản 2 Điều 155, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Trọng H từ 03 đến 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy j7 Prime, màu vàng đồng, bên trong lắp 02 thẻ sim, số thuê bao 1: 0945003266, số thuê bao 2: 0986633208, máy cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện P; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, với biên bản khám nghiệm hiện trường và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng từ tháng 8/2020 đến tháng 01/2021, tại nhà ở của mình ở Xóm NT, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Vũ Trọng H đã sử dụng mạng xã hội Facebook, có tên “Nguyễn Trường Thọ” nhiều lần đăng tải những hình ảnh để lộ mặt, bộ phận vú và bộ phận sinh dục của chị HT lên trang cá nhân vào các ngày 19/8/2020; 11/9/2020; 26/9/2020; 07/11/2020. Ngoài ra H còn gửi những hình ảnh đó cho 07 tài khoản Facebook khác thông qua ứng dụng tin nhắn Messenger gồm những tài khoản: “Hoac Mac” của anh Phạm Ngọc HU; “Anh Bình Nguyen” của anh Nguyễn Văn B; “Chungp Donald” của anh Nguyễn Khắc C; “Đào Sự”; “An Pham”; “Vũ Hà” và “Quang Khải Đỗ”. Mục đích của H khi đăng tải những hình ảnh đó lên mạng xã hội để làm nhục chị HT. Quá trình giải quyết H đã xin lỗi bồi thường danh dự cho chị HT số tiền 15.000.000 đồng. Chị HT đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Trọng H đã đủ yếu tố cấu thành tội: Làm nhục người khác, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, e khoản 2, Điều 155 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều luật quy định như sau:

Điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

e) Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm của người khác, làm tổn thương đến danh dự nhân phẩm của bị hại. Do đó, cần xử lý bị cáo nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả đối với bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của BLHS.

[4]. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án ở đầu khung hình phạt, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung, thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy j7 Prime, màu vàng đồng, bên trong lắp 02 thẻ sim, số thuê bao 1: 0945003266, số thuê bao 2: 0986633208, máy cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Về hình phạt chính: Căn cứ Điểm a, e khoản 2 Điều 155, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng H phạm tội “Làm nhục người khác”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Vũ Trọng H **03** (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Prime, màu vàng đồng, bên trong lắp 02 thẻ sim, số thuê bao 1: 0945003266, số thuê bao 2: 0986633208, máy cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Trọng H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; Trong hạn 15 ngày kể từ ngày chị HT nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại UBND xã LK, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Thái